TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. NHA TRANG **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 74/2021/QĐST-HNGĐ	*NT, ngày 24 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 850/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Ngô Thị Như H** – sinh năm 1979
Bị đơn: Ông **Nguyễn Đắc T** – sinh năm 1979
Cùng địa chỉ: Số 1 đường TNT, phường VH, thành phố NT, tỉnh KH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Ngô Thị Như H** và ông **Nguyễn Đắc T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà H và ông T mỗi người phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng bà H tự nguyện nộp thay án phí cho ông T. Như vậy, bà H phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000684 ngày 05/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố

NT. Hoàn lại cho bà H số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. NT (2 bản);
- Chi cục THA dân sự Tp. NT;
- UBND phường VH, NT, KH (Số 20.2002, quyển số 01, ngày 25/7/2002);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Dũng